

Số: 03/2025/QĐST-DS

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2025.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Xóm T, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên.

*Bị đơn:* Bà Lê Thị X, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố H, phường P, tỉnh Thái Nguyên.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1 Về nghĩa vụ trả nợ:** Bà Nguyễn Thị H và bà Lê Thị X thống nhất thoả thuận: Đến ngày 28/7/2025, bà X đã trả bà H số tiền 108.000.000đ (Một trăm linh tám triệu đồng) trên tổng số nợ 501.000.000đ (Năm trăm linh một triệu đồng).

Số tiền nợ còn lại là 393.000.000đ (Ba trăm chín mươi ba triệu đồng), bà X có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ trên.

Thời gian và phương thức trả nợ cụ thể như sau: Bắt đầu kể từ tháng 8/2025 đến tháng 7/2026 hàng tháng bà X có trách nhiệm trả cho bà H 6.000.000đ/tháng, trả trong khoảng thời gian từ ngày 25 đến ngày 30 hàng tháng. Từ tháng 8/2026 trở đi, bà X có trách nhiệm trả cho bà H 5.000.000đ/tháng, trả trong khoảng thời gian từ ngày 25 đến ngày 30 hàng tháng, trong quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ nếu bà X có điều kiện, bà X phải trả hết số tiền nợ trước hạn.

**2.2 Về lãi suất:** Bà Nguyễn Thị Thu H và bà Lê Thị X thoả thuận lãi suất là 1,6%/tháng cho đến khi trả xong khoản nợ.

**2.3 Về biện pháp bảo đảm thi hành khoản tiền nợ:** Khi đến kỳ hạn thanh toán như thỏa thuận trên, nếu phía bà X không trả được mà vi phạm bất kỳ một kỳ hạn trả nào thì bà H có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự thi hành án toàn bộ khoản tiền vay mà không cần phải đến kỳ hạn tiếp theo.

*Trường hợp người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.*

**2.4 Về án phí:** Bà Nguyễn Thị Thu H và bà Lê Thị X thỏa thuận bà X chịu 50% tiền án phí sơ thẩm có giá ngạch là 4.912.500đ (Bốn triệu chín trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) nộp ngân sách nhà nước. Bà Nguyễn Thị Thu H chịu 50% tiền án phí sơ thẩm có giá ngạch là 4.912.500đ (Bốn triệu chín trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu H số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 7.587.500đ (Bảy triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.500.000đ (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số **0000304** ngày 21/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.*

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 2 – Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Kao Hoàng**